

Bản án số: 45/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 8 - 2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Trang

Ông Lâm Hải Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 60/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Mai Kim N, sinh năm 2002; cư trú tại: Ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Phạm Nghiem X, sinh năm 2000; cư trú tại: Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 3 năm 2024, nguyên đơn bà Huỳnh Mai Kim N trình bày: Bà và ông Phạm Nghiem X quen biết rồi tiến đến hôn nhân, có làm lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 16/7/2022. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến về những việc trong cuộc sống gia đình, bà cố gắng vun đắp tình cảm nhưng không thể khắc phục được. Bà và ông Phạm Nghiem X ly thân từ tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Mai Kim N yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Nghiem X.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 12/3/2024 bị đơn ông Pham Nghiem X trình bày: Ông và bà Huỳnh Mai Kim N kết hôn, vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn như lời trình bày của bà N. Theo yêu cầu khởi kiện của bà N ông có ý kiến như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Pham Nghiem X đồng ý ly hôn với bà Huỳnh Mai Kim N.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn bà Huỳnh Mai Kim N và bị đơn ông Pham Nghiem X có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 238, điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Huỳnh Mai Kim N và ông Pham Nghiem X.

[2] Bà Huỳnh Mai Kim N và ông Pham Nghiem X tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 16/7/2022 và được ký cấp Giấy chứng nhận kết hôn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Mai Kim N là công dân Việt Nam với ông Pham Nghiem X quốc tịch Hoa Kỳ là quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài được quy định tại khoản 25 Điều 3 Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định việc ly hôn mà nguyên đơn hoặc bị đơn là công dân Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam.

Tại thời điểm thụ lý vụ án, bị đơn không có nơi cư trú, làm việc ở Việt Nam, nguyên đơn yêu cầu Tòa án nơi mình cư trú giải quyết. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì việc ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam giải quyết.

[3] Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì vợ chồng phải có nghĩa vụ chung sống với nhau, yêu thương, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét thấy bà Huỳnh Mai Kim N và ông Pham Nghiem X thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn nên không còn chung sống với nhau từ tháng 02 năm 2023

cho đến nay. Điều này cho thấy giữa bà Huỳnh Mai Kim N và ông Phạm Nghiem X không còn quan tâm chăm sóc nhau, không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng, ai biết bốn phần của người đó, quan hệ hôn nhân giữa hai người chỉ tồn tại trên hình thức, thực chất tình cảm vợ chồng không còn. Bà Huỳnh Mai Kim N yêu cầu ly hôn, ông Phạm Nghiem X đồng ý. Xét thấy hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình việc bà Huỳnh Mai Kim N yêu cầu ly hôn với ông Phạm Nghiem X là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung bà Huỳnh Mai Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Huỳnh Mai Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Mai Kim N.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Mai Kim N được ly hôn với ông Phạm Nghiem X.

1.2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Bà Huỳnh Mai Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí: Bà Huỳnh Mai Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu số 14967 ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Về thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn bà Huỳnh Mai Kim N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, bị đơn ông Phạm Nghiem X được quyền kháng

cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b
- CATANDTVL: 01b;
- THADSTVL: 02b;
- UBNDHB: 01b;
- Đ/sự: 02b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tư